TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Trần Văn Thiện
2. Ông: Nguyễn Văn Kiểm.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Tiến D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 1831/QĐ-UBND ngày 12/11/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh B áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng đối với Nguyễn Tiến N về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại phiên toà).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi thường trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Thân Văn A, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi thường trú: số nhà D, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 06/8/2024, Tổ công tác Công an huyện T làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc khu đô thị Đ - Đ thì phát hiện Nguyễn Tiến N, ở Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang, trên tay trái N đang cầm 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, trong đó 02 (hai) đoạn bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng và 01 (một) đoạn bên trong đựng các mảnh viên nén màu hồng đỏ. N khai nhận chất cục bột màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng đỏ trong các đoạn ống nhựa nêu trên là ma túy Heroine và ma túy tổng hợp dạng hồng phiến của N mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng tại chỗ rồi đưa N về trụ sở UBND thị trấn C để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ trên tay trái Nguyễn Tiến N: 03 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu, trong đó có 02 đoạn bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng, 01 đoạn bên trong đựng các mảnh viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT N".

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Tiến N mặc khi bị bắt quả tang 02 (hai) xi lanh bằng nhựa chưa qua sử dụng, loại 3ml/cc và 01 (một) ống nước cất chưa quả sử dụng.

- Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải Nguyễn Tiến N mặc khi bị bắt quả tang 01 (một) ví da màu đen, bên trong có 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0121493, họ tên chủ xe Nguyễn Thị T3, biển số 29S2-3611.

- Nguyễn Tiến N tự nguyện giao nộp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29S2-3611, số khung 173611, số máy 0173680 (xe đã tiến hành kiểm tra bên trong, không phát hiện đồ vật, tài liệu gì có liên quan).

Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan Điều tra tiến hành test nhanh chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tiến N, kết quả xác định N dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 06/8/2024, Cơ quan Điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định số vật chứng được niêm phong trong các phong bì ký hiệu "QT N" có phải là ma túy không, loại ma túy gì, có khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 1773/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT N" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,190 gam, loại Heroine (H).

- Các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,086 gam, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang: Nguyễn Tiến N khai nhận. N mua ma túy ở ngôi nhà xây dựng bằng tôn màu xanh được bạn nghiện giới thiệu của người tên là T2 (P) ở khu đô thị Đ - Đầu Cầu thuộc tổ dân phố N, thị trấn C; Cơ quan Điều tra xác minh ngôi nhà mà N khai vừa mua ma túy. xác định ngôi nhà này có địa chỉ tại Lô đất số 07+08-LK07, khu đô thị Đ - Đ, thuộc tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T. Ngôi nhà này thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960, trú quán tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, ông T2 giao cho con rể là anh Thân Văn A, sinh năm 1980, trú quán số nhà D, đường N, phường H, thành phố B quản lý. Ngày 02/8/2024 ông Nguyễn Văn T2 cho Nguyễn Minh T, sinh năm 1981, ở thôn N, xã C, huyện T thuê nhà mục đích để kinh doanh bi-a, phòng G.

Ngày 06/8/2024, Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến N thôn C, xã P, huyện T và ngôi nhà do Nguyễn Minh T thuê. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 06/9/2024, Cơ quan Điều tra trưng cầu giám định đường vân của T trên các đoạn ống nhựa thu giữ khi bắt quả tang N.

Tại Kết luận giám định số 1992/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Quá trình Điều tra, Nguyễn Tiến N1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS, ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Tiến N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, Xử phạt Nguyễn Tiến N từ 18 (mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, tài sản không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT N" bên trong đựng mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 2 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại heroin, còn lại sau giám định là 0,148gam; Mẫu các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,058gam; 02 xi lanh bằng nhựa chưa qua sử dụng loại 3ml/cc; 01 ống nước cất chưa qua sử dụng, 01 ví da màu đen.

Ngoài ra còn để nghị xử lý tiền án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tiến N đã thừa nhận: khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/8/2024, N đã Điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29S2 - 3611 đến ngôi nhà bằng tôn màu xanh ở tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, mua 0,190 gam ma túy Heroine và 0,086gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, N Điều khiển xe mô tô đi về được khoảng 200m thì bị tổ công tác của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1773/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT N" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,190 gam, loại Heroine (H).

- Các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,086 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Tiến N đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến N với tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma tuý đang là một trong những vấn nạn của xã hội, tệ nạn ma túy ngày càng có diễn biến phức tạp, tinh vi hơn, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, suy thoái đạo đức xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là trái pháp luật và sự nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử thấy: do tính chất nghiêm trọng của hành vi, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N vào ngày 04/8/2024 và 06/8/2024, N chỉ nghe nói là Tuấn P, thực tế N không quen biết và cũng chưa

gặp T, khi mua ma túy, cửa nhà đóng kín nên không nhìn thấy mặt người bán ma túy. Cơ quan Điều tra tiến hành đấu tranh với Nguyễn Minh T nhưng T xác định không quen biết và không bán ma túy cho N, ngoài lời khai của N không có tài tài liệu chứng cứ nào khác xác định T là người bán ma túy cho N nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Minh T là đúng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N vào ngày 04/8/2024, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.250.000 đồng là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S2-3611 kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị T3, quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Tiến T1 (anh ruột của Nguyễn Tiến N) mua của bà T3; anh T1 cho N mượn xe để N đi uống Methadone, anh T1 không biết việc N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 14/10/2024, Cơ quan Điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe mô tô cho anh T1 là đúng quy định.

[3] Về vật chứng: quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Đối với 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT N" bên trong đựng mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 2 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại heroin, còn lại sau giám định là 0,148gam; Mẫu các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,058gam, đều là vật cấm lưu hành; 02 xi lanh bằng nhựa chưa qua sử dụng loại 3ml/cc, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng là dụng cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt Nguyễn Tiến N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo N.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT N", bên trong đựng mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 2 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại heroin, còn lại sau giám định là 0,148gam; Mẫu các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu là ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,058gam; 02 xi lanh bằng nhựa chưa qua sử dụng loại 3ml/cc; 01 ống nước cất chưa qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo N 01 ví da màu đen.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tiến N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Vân Anh